

Bản án số: 07/2022/HC-ST

Ngày: 30/5/2022

V/v: Khiếu kiện yêu cầu hủy
quyết định cưỡng chế khấu trừ
tiền từ tài khoản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thuận Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Nguyễn Văn Duy Linh

Ông Võ Văn Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lưu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số: 20/2021/TLST-HC, ngày 16 tháng 3 năm 2021, về việc: “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/2022/QĐ-TA, ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

Bà Trần Thị Thùy L, sinh 1975

Nơi cư trú: Tổ 28, đường Tân Lộ Kiều Lương, khóm VT 1, phường Núi Sam, thành phố CD, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bà L: Ông Lôi Văn Đ là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang. Địa chỉ số 368, đường Cử Trị, phường CP A, thành phố CD, tỉnh An Giang.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Địa chỉ: Số 16C, đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang có các ông:

+ Phạm Quốc V – Trưởng Phòng Nội chính Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
+ Ông Võ Thành N – Chuyên viên Phòng Nội chính Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Cùng địa chỉ: Số 16C, đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Giấy yêu cầu về việc cử người bảo vệ quyền lợi số 414/GYC-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa: Có mặt các ông, bà Trần Thị Thùy L, Lôi Văn Đ, Phạm Quốc V, Võ Thành N; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt số 511/UBND-NC ngày 18/5/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Người khởi kiện: Bà Trần Thị Thùy L trình bày:

Bà L yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang hủy Quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số 433/QĐ-CCXP, ngày 04/9/2020 (Quyết định số 433/QĐ-CCXP) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang ban hành. Quyết định có nội dung: Buộc bà Trần Thị Thùy L phải thực hiện biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) do bà L có hành vi không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 270/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2019 (Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC) của Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang vì có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Cụ thể: Xây dựng công trình không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt đối với giấy phép xây dựng được cấp; Xây dựng công trình coi nơi, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian đang được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung. Theo quy định tại điểm a, điểm đ; khoản 7; Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 (Nghị định số 139/2017/NĐ-CP) của Chính phủ “quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở”

Theo bà L, quá trình xây dựng nhà bà đã chấp quy định về xin phép xây dựng, cụ thể:

1. Ngày 22/6/2018, bà và chồng là Trương Văn H sinh năm 1975 được UBND thành phố CĐ, tỉnh An Giang cấp Giấy phép xây dựng Nhà ở riêng lẻ đô thị số 295/2018/GPXD (Giấy phép số 295/GPXD). Trong đó, ông H và bà L được phép xây dựng công trình như sau:

- Tên công trình: Nhà ở gia đình;
- Vị trí xây dựng: Thửa 152, diện tích 54,10m², tờ bản đồ số 36 và thửa 1122, diện 54,30m², tờ bản đồ số 36; đường Tân Lộ Kiều Lương, khóm VT 1, phường Núi Sam, thành phố CĐ, tỉnh An Giang;

- Cốt nền công trình xây dựng: Cao +0,35m so với mặt vỉa hè; Mật độ xây dựng: 100%, hệ số sử dụng đất: 3,17; Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Mép ngoài công trình cách trục đường Tân Lộ Kiều Lương là 13,10m và 13,70m; Tổng diện tích sàn: 343,58m²; Chiều cao công trình: +14,7m; số tầng: 03 tầng.

Kèm đơn xin cất nhà, ông H, bà L cung cấp hai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy CNQSDĐ) số CH04797 (thửa đất số 152, tờ bản đồ số 36, diện tích 54,1 m²) và Giấy CNQSDĐ số CH04796 (thửa đất số 1122, tờ bản đồ số 36, diện tích 54,3 m²) đứng tên Trương Văn H và Trần Thị Thùy L (hai thửa liền nhau) do UBND thành phố CD ký cùng ngày 31/12/2013.

2. Quá trình xây nhà, ngày 24/9/2018 Đội Quản lý trật tự đô thị thành phố CD đã tiến hành kiểm tra công trình xây dựng nhà ở của ông H và bà L theo Giấy phép số 295/GPXD. Tổ kiểm tra đã tiến hành lập Biên bản về việc Kiểm tra xây dựng, hiện trạng công trình được Tổ kiểm tra nhận định là *“đúng nội dung giấy phép và bản vẽ thiết kế được duyệt. Thi công phải đảm bảo an toàn lao động, an toàn lưới điện, vệ sinh trong môi trường. Bổ sung hợp đồng xây dựng đúng quy định”* và yêu cầu ông H và bà L đi kê khai thuế.

3. Đến ngày 14/11/2018, Đội Quản lý trật tự đô thị thành phố CD đã tiến hành kiểm tra xây dựng lần 2 đối với công trình xây dựng theo Giấy phép số 295/GPXD của ông H và bà L. Tổ công tác đã ghi nhận lại hiện trạng công trình tại Biên bản về việc Kiểm tra xây dựng (lần 2) như sau: Công trình đang đổ cột tầng 5; Mép ngoài công trình cách trục đường Tân Lộ Kiều Lương là 13,1 và 13,70; Diện tích xây dựng: Trệt: Ngang trước 7,66m, ngang sau 7,84m; Dài 14m. Kết luận: Công trình đang thi công là sai Giấy phép và Bản vẽ thiết kế do vượt 2 tầng so với Giấy phép và Bản vẽ thiết kế.

Từ đó, Tổ công tác yêu cầu *“Tạm ngưng thi công tầng 4, tầng 5 sai so với thiết kế và giấy phép (3 tầng). Làm thủ tục xin thay đổi thiết kế và giấy phép xây dựng”*.

Ông H và bà L đã thống nhất theo Biên bản kiểm tra lần 2 của Tổ công tác.

4. Đến ngày 07/5/2019, Đội Quản lý trật tự đô thị thành phố CD đã lập Biên bản số 07/BB-VPHC (lần ba) về Hoạt động đầu tư xây dựng đối với bà L về hành vi vi phạm hành chính: *“Tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung Giấy phép xây dựng số 295 cấp cho ông Trương Văn H và bà Trần Thị Thùy L số tầng 3 tầng, hiện trạng xây dựng 5 tầng và mái che cầu thang”*. Bà L không có ý kiến về Biên bản này.

5. Đến ngày 09/5/2019 thì UBND thành phố CD ban hành Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 1408/QĐ-XPVPHC xử phạt bà L về hành vi vi phạm hành chính *“Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại đô thị sai nội dung Giấy phép xây dựng số 295 đối với trường hợp được cấp phép xây dựng mới”*. Theo đó, UBND thành phố CD đã xử phạt bà L 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) và yêu cầu bà L: Dừng thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng; Làm thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy phép xây dựng trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính, nếu quá thời hạn này sẽ bị áp dụng biện pháp buộc tháo dỡ phần công trình vi phạm; Phải

tháo dỡ phần công trình không phù hợp với giấy phép xây dựng mới được điều chỉnh; Chi trả mọi chi phí thi hành biện pháp khắc phục hậu quả.

6. Ngày 16/5/2019, bà L đến Kho bạc Nhà nước CD để nộp tiền phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1408/QĐ-XPVPHC ngày 09/5/2019 của UBND thành phố CD số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Mã số biên lai thu tiền là 0002268.

7. Ngày 20/5/2019, bà L và ông H đã làm Đơn xin thay đổi thiết kế với nội dung đề nghị thay đổi như sau: Diện tích xây dựng: Tầng trệt và các tầng 2, 3, 4, 5 là 124,8m² (giấy phép cũ chỉ có 3 tầng mỗi tầng 108,4m²); Tổng diện tích sàn: 624m² (giấy phép cũ chỉ có 343,58m²); Chiều cao công trình: 14,7m, bao gồm: Trệt 3,5m; Tầng 2, 3, 4 mỗi tầng 3m; Tầng 5 là 2,2m + óp mái tole (giấy phép cũ cao 14,7m nhưng chỉ gồm 3 tầng: Trệt: 4m; Tầng 2 và 3 mỗi tầng 3,6m; Mái 2,5m); Số tầng: 5 tầng (giấy phép cũ gồm 3 tầng). Gửi kèm đơn này là bản vẽ xin phép xây dựng điều chỉnh thay đổi.

8. Ngày 17/9/2019, Chủ tịch UBND thành phố CD ra Quyết định số 2893/QĐ-XPVPHC để hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 1408/QĐ-XPVPHC ngày 09/5/2019 của Phó chủ tịch UBND thành phố CD với lý do là có sai sót về nội dung áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính làm thay đổi cơ bản nội dung của Quyết định.

9. Ngày 26/9/2019, Đội Quản lý trật tự đô thị thành phố CD, tỉnh An Giang đã đến kiểm tra công trình xây dựng của ông H, bà L và lập Biên bản vi phạm hành chính số 45/BB-VPHC (lần bốn) với các vi phạm sau đây:

a. Xây dựng công trình không phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với Giấy phép số 295/GPXD.

Cụ thể như sau: Xây dựng tại thửa 152 và thửa 1122 tờ bản đồ số 36, GCNQSDĐ số CH04797 và CH04796 đường Tân Lộ Kiều Lương, khóm VT 1, phường Núi Sam, thành phố CD, tỉnh An Giang; chiều cao tầng trệt sai so với bản vẽ thiết kế được duyệt: 3,5m so với 4m; xây dựng chiều cao lầu 1, lầu 2 sai so với bản vẽ thiết kế được duyệt: 3,1m so với 3,6m; xây dựng phát sinh lầu 3 cao 3,1m với kết cấu: sàn, khung cột bê tông cốt thép, vách gạch; xây dựng phát sinh lầu 4 cao 3,1m với kết cấu: sàn, khung cột bê tông cốt thép, vách gạch, mái bê tông cốt thép, mái che cầu thang cao 3m, ngang 7,74m; không phù hợp với Điều lệ Quản lý xây dựng theo Quy hoạch chi tiết khu di tích văn hóa lịch sử và du lịch Núi Sam, thị xã CD (nay là thành phố CD), tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 2053/QĐ-UBND ngày 17/10/2006 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết khu di tích văn hóa lịch sử và du lịch Núi Sam, thị xã CD (nay là thành phố CD), tỉnh An Giang.

b. Xây dựng công trình coi nói, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian đang được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung.

Cụ thể như sau: Xây dựng coi nói, lấn chiếm phía sau thửa công cộng tiếp giáp thửa 152 và thửa 1122 tờ bản đồ số 36, GCNQSDĐ số CH04797 và CH04796 đường Tân Lộ Kiều Lương, khóm VT 1, phường Núi Sam, thành phố CD, tỉnh An Giang; diện tích: ngang (7,84m x dài 2m), 05 tầng, xây dựng liền khối với công trình được cấp Giấy phép số 295/GPXD.

10. Ngày 24/10/2019, căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 45/BB-VPHC, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 270/QĐ-XPVPHC (Quyết định số 270/XPVPHC), căn cứ quy định tại điểm a, khoản 7, Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở” (Nghị định số 139/2017/NĐ-CP) đối với bà L với lý do vi phạm như đã nêu. Hình thức phạt chính là phạt tiền, cụ thể:

- Phạt tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi xây dựng công trình không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt so với Giấy phép số 295/GPXD.

- Phạt tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi xây dựng công trình coi nới, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung.

- Tổng số tiền bị phạt là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng)

Ngoài ra, Quyết định số 270/XPVPHC còn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tháo dỡ phần công trình xây dựng vi phạm không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt và phần công trình coi nới, lấn chiếm hẻm công cộng.

11. Ngày 24/12/2019, UBND thành phố CD ra Quyết định số 3750/QĐ-UBND để hoàn trả tiền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng cho bà Trần Thị Thùy L số tiền là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) với lý do hoàn trả là có sai sót về nội dung áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

12. Ngày 04/9/2020, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 433/QĐ-CCXP cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản đối với bà L và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh CD (VietinBank CD) số tiền là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng), với lý do bà L không tự nguyện chấp hành Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2019.

* Người bị kiện: Chủ tịch UBND tỉnh An Giang trình bày tại Công văn số 300/UBND-NC, ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh An Giang khẳng định hành vi vi phạm hành chính của bà Trần Thị Thùy L trong lĩnh vực xây dựng là rõ ràng, các thủ tục từ khâu lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt đều đúng quy trình, do bà L không tự nguyện thi hành quyết định xử phạt nên Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ban hành quyết định cưỡng chế khấu trừ số tiền 110.000.000 đồng từ tài khoản của bà L để thi hành Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) bác yêu cầu khởi kiện của bà L.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu vắng mặt suốt quá trình tố tụng.

Tại phiên tòa,

- Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bà Trần Thị Thùy L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện Quyết định số 433/QĐ-CCXP vì đây là quyết định buộc phải chấp hành Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang, nhưng

Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC mắc nhiều sai sót như chỉ xử lý mỗi cá nhân của bà L mà không buộc trách nhiệm chung của vợ chồng ông H, bà L khi buộc tháo dỡ công trình nhà ở đứng tên chung vợ chồng; áp dụng điểm a, điểm đ, khoản 7, Điều 15, Nghị định số 139/2017/NĐ-CP xử phạt đối với nhà ở riêng lẻ đô thị là chưa thỏa đáng; viện dẫn Quy hoạch số 2053/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang ngày 11 tháng 10 năm 2006 để xử phạt vi phạm là chưa đúng vì thời điểm xử phạt thì Quy hoạch số 3319/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2017 cho phép người dân xây dựng nhà ở riêng lẻ đô thị là 4 tầng. Bên cạnh đó, bà L thừa nhận trong quá trình xây dựng đã có những vi phạm nhưng không trực tiếp xâm phạm đến quyền, lợi ích cá nhân, tổ chức nào khác, bởi suy nghĩ rất đời thường “lần xây nhà là lần khó” nên vợ, chồng cố gắng gom góp vốn liếng xây dựng ngôi nhà của mình khang trang. Sau mỗi lần bị lập biên bản vi phạm, bà đã ý thức thực hiện các biện pháp khắc phục như điều chỉnh lại thiết kế, xin lại giấy phép xây dựng, tạm dừng thi công ... tuân thủ theo sự hướng dẫn của chính quyền địa phương. Điều này chứng tỏ thái độ chấp hành trong quản lý xây dựng ở địa phương. Ngoài ra, cha mẹ bà là gia đình thuộc diện chính sách, tuổi cao, nhiều bệnh tật, đau yếu. Vì vậy, tuy có vi phạm nhưng vẫn mong luật pháp và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét chiếu cố, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại khi buộc phải tháo dỡ những phần vi phạm. Tại phần tranh luận luật sư Lôi Văn Đ tiếp tục yêu cầu HĐXX tuyên hủy Quyết định số 433/QĐ-CCXP của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang.

- Người bảo vệ quyền lợi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang tranh luận đề nghị HĐXX xác định quá trình xây dựng bà L có nhiều sai phạm so với giấy phép được cơ quan thẩm quyền cấp, sau khi đánh giá tính chất mức độ vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm vi phạm hành chính, UBND tỉnh An Giang ra quyết định xử phạt bà L vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng như nội dung Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC, do bà L không tự nguyện chấp hành nên UBND tỉnh ban hành Quyết định số 433/QĐ-CCXP là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng. Tuy nhiên, lẽ ra trong Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC nêu cụ thể tên vợ, chồng của bà L để đảm bảo đầy đủ về hình thức văn bản xử phạt. Các nội dung khác của quyết định như căn cứ điều luật xử phạt theo điểm a, điểm đ, khoản 7, Điều 15, Nghị định số 139/2017/NĐ-CP và viện dẫn Quyết định số 2053/QĐ-UBND ngày 11/10/2006 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết khu di tích văn hóa lịch sử và du lịch Núi Sam, thị xã CD (nay là thành phố CD), tỉnh An Giang là hoàn toàn đúng đắn. Tại phiên tòa, các căn cứ do người bảo vệ quyền lợi hợp pháp người khởi kiện nêu ra nhằm yêu cầu hủy bỏ quyết định cưỡng chế xử phạt vi phạm hành chính là không có cơ sở nên đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy L, giữ nguyên Quyết định số 433/QĐ-CCXP của UBND tỉnh An Giang.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng, của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX thực hiện đúng quy định của pháp luật.

+ Quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX xem xét nội dung khiếu kiện:
Vào ngày 22 tháng 6 năm 2018 vợ chồng bà L làm đơn xin phép xây cất mới nhà

ở, được cơ quan Nhà nước thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng tại địa chỉ khóm VT 1, phường Núi Sam, thành phố CD. Quá trình xây dựng nhà, ông H, bà L nhiều sai phạm nên bị lập biên bản. Đến ngày 09/5/2019 thì UBND thành phố CD ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1408/QĐ-XPVPHC xử phạt bà L về hành vi vi phạm hành chính “*Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại đô thị sai nội dung Giấy phép số 295 đối với trường hợp được cấp phép xây dựng mới*”, sau đó UBND thành phố CD thu hồi lại quyết định có sai sót về nội dung đồng thời đề nghị UBND tỉnh An Giang ban hành quyết định xử phạt. Ngày 24/10/2019, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ra Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC, căn cứ quy định tại điểm a, khoản 7, Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ:

- Phạt tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi xây dựng công trình không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt so với Giấy phép số 295/GPXD.

- Phạt tiền 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi xây dựng công trình coi nói, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung.

- Tổng số tiền bị phạt là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng)

Ngoài ra, Quyết định số 270/XPVPHC còn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tháo dỡ phần công trình xây dựng vi phạm không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt và phần công trình coi nói, lấn chiếm hẻm công cộng.

Sau khi UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC, bà L không tự nguyện nộp phạt và tháo dỡ phần diện tích vi phạm nên UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 433/QĐ-CCXP buộc bà L thực hiện quyết định xử phạt là hoàn toàn đúng đắn và có căn cứ. Bà L khởi kiện Quyết định số 433/QĐ-CCXP nhưng không nêu lý do chính đáng nên đề nghị HĐXX không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2]. Việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Chủ tịch UBND tỉnh An Giang có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 157 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về việc cử người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự: Chủ tịch UBND tỉnh An Giang cử các ông: Phạm Quốc V – Trưởng Phòng Nội chính UBND tỉnh An Giang; Võ Thành N – Chuyên viên Phòng Nội chính UBND tỉnh An Giang. HĐXX xét thấy việc cử người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang phù hợp theo quy định tại Điều 61 Luật Tố tụng hành chính nên chấp nhận.

[4] Về thẩm quyền giải quyết, đối tượng khởi kiện và người bị kiện: Đối tượng khởi kiện là Quyết định cưỡng chế số 433/QĐ-CCXP ngày 04/9/2020 do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành, nên người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh An Giang, căn cứ quy định tại Khoản 3, Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

[5] Thời hiệu khởi kiện: Quyết định số 433/QĐ-CCXP ban hành ngày 04/9/2020, bà L khởi kiện ngày 09/3/2021 là trong thời hiệu được quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[6] Ngày 22/02/2022 HĐXX tiến hành đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện nhưng kết quả không thành.

[7] Về nội dung, xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 433/QĐ-CCXP, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8]. - Về thời hiệu, thời hạn ban hành Quyết định 433/QĐ-CCXP: Theo quy định tại Khoản 1, Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính: *“Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa, trừ trường hợp quyết định xử phạt có hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản thì vẫn phải tịch thu tang vật, phương tiện thuộc loại cấm lưu hành, áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản trong trường hợp cần thiết để bảo vệ môi trường, bảo đảm giao thông, xây dựng và an ninh trật tự, an toàn xã hội”*.

[9]. Đối chiếu với quy định nêu trên thì Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 270/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt bà Trần Thị Thùy L do Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ký ban hành đến nay vẫn còn thời hiệu thi hành phần hình thức xử phạt tiền, đồng thời được áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản trong trường hợp người vi phạm không tự nguyện nộp phạt và là sự cần thiết để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, trong Quyết định số 433/QĐ-CCXP, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang cưỡng chế bà L thi hành phần phạt tiền là phù hợp theo quy định tại Khoản 1, Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[10] - Về thẩm quyền ban hành: Quyết định số 433/QĐ-CCXP do Chủ tịch UBND tỉnh An Giang ban hành là đúng thẩm quyền được quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa, bà L thừa nhận khi tiến hành xây dựng nhà mặc dù có xin phép nhưng quá trình xây dựng đã có những vi phạm so với Giấy phép số 295/GPXD. Cụ thể: Về độ cao vượt 1,2 m (chưa tính nóc thang máy); lấn hẻm công cộng phía sau diện tích là 15,68m² (ngang 7,84m x dài 2m); vượt số tầng là 5/3; vượt diện tích mỗi sàn là 15,68 m². Bà L biết rõ quyết định xử phạt của UBND tỉnh ngoài phạt tiền còn phải tháo dỡ phần lấn chiếm và xây vượt, nếu thực hiện tháo dỡ thì toàn bộ căn nhà của bà sẽ tan tành. Do đó bà đồng ý xin nộp phạt 110.000.000 đồng; xin khắc phục độ cao vượt là 1,2 m; xin điều chỉnh thiết kế theo số tầng là 5 tầng và xin được tiến hành làm thủ tục mua đất giá (hoặc mua chỉ định) diện tích lấn hậu 15,68m² nhưng vẫn đảm bảo lối thoát hiểm chung

[11] - Về nội dung của Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC: HĐXX xét thấy:

[11.1] Ông H, bà L xin phép cất mới trên nền nhà cũ và được cấp Giấy phép số 295/GPXD do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp. Đối tượng là “**Nhà ở riêng lẻ đô thị**”. Cụ thể, UBND thành phố CD là cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng mới nhà ở khi người dân hoàn thành các thủ tục về chứng nhận quyền sử dụng đất, bản thiết kế, hợp đồng thi công, các cam kết về an toàn, vệ sinh lao động... Cho nên, quá trình xây dựng nếu có vi phạm gì so với giấy phép xây dựng thì áp dụng các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với “nhà ở riêng lẻ đô thị” mới chính xác. Trường hợp này hành vi sai phạm của ông H, bà L tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp, lẽ ra phải áp dụng quy định tại điểm a, khoản 4; điểm d, khoản 11; Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP mới chính xác.

[11.2] Giấy CNQSDĐ số CH04797, thửa đất số 152 và Giấy CNQSDĐ số CH04796, thửa đất số 1122 có tổng diện tích là 108,4 m² (54,1 m² + 54,3 m²) là tài sản thuộc sở hữu chung đứng tên vợ chồng ông H, bà L. Giấy phép số 295/GPXD cấp chung vợ chồng ông H, bà L. Vốn đầu tư xây dựng là của chung vợ chồng. Nên ông H, bà L là chủ sở hữu chung hợp nhất có quyền, nghĩa vụ ngang nhau đối với tài sản thuộc sở hữu chung. Nhưng Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC chỉ điều chỉnh đối với vi phạm hành chính của bà L mà không buộc ông H có nghĩa vụ thực hiện, nhất là việc áp dụng biện pháp buộc tháo dỡ phần xây dựng vi phạm là tài sản thuộc quyền sở hữu chung vợ chồng, làm ảnh hưởng quyền lợi hợp pháp của ông H. Do đó biện pháp buộc tháo dỡ trong Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC không đảm bảo thực hiện trong thực tế.

[12] Xét Quyết định số 433/QĐ-CCXP cưỡng chế khấu trừ tiền 110.000.000đ từ tài khoản đối với bà L và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh CD để thi hành Quyết định số 270/XPVPHC nhằm mục đích điều chỉnh quan hệ pháp luật hành chính phát sinh trong quản lý Nhà nước lĩnh vực xây dựng nhà ở đô thị, nhất là khu du lịch tâm linh Miếu Bà Chúa xứ Núi Sam từng bước đi vào nền nếp. Tuy nhiên, như phân tích tại mục thứ [11] nêu trên, Quyết định số 270/XPVPHC chưa đảm bảo tính có căn cứ, không khả thi, do đó Quyết định số 433/QĐ-CCXP không đủ căn cứ pháp lý để đảm bảo thi hành Quyết định số 270/QĐ-XPVPHC ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị Thùy L.

[13] Bà L cho rằng Quyết định số 433/QĐ-CCXP gây thiệt hại quyền lợi hợp pháp nên khởi kiện yêu cầu hủy là có căn cứ.

[14] Việc bà L yêu cầu xin nộp phạt, xin khắc phục độ cao, xin điều chỉnh thiết kế và xin được tiến hành làm thủ tục mua đất giá không được HĐXX xem xét.

[15] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa không phù hợp với nhận định trên, nên không được HĐXX chấp nhận.

[16] Về án phí hành chính sơ thẩm:

Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Người khởi kiện được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Áp dụng:** khoản 1, Điều 30; khoản 3, Điều 32; điểm b, khoản 2, Điều 193; khoản 1, Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

+ Khoản 2, Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy L đối với Quyết định Cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số 433/QĐ-CCXP ngày 04/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Hủy Quyết định số 433/QĐ-CCXP ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản đối với bà Trần Thị Thùy L.

- Về án phí hành chính sơ thẩm: Người bị kiện phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng.

- Bà Trần Thị Thùy L được nhận 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số TU/2019/0009476 ngày 16/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị kiện vắng mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Văn phòng Chính phủ (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Cục THA dân sự tỉnh AG (Khi án có hiệu lực);
- Lưu: HS, THC; VP; Phòng KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lâm Thuận Tùng